TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **68**/2022/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 20 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Ông Cà Văn T - Sinh năm 1985; Địa chỉ: B B, xã M P, thành phố B, tỉnh Đ;

* Bị đơn: Bà Cà Thị M - Sinh năm 1986; Địa chỉ: B B, xã M P, thành phố B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Cà Văn T và bà Cà Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Cà Văn T và bà Cà Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao cháu Cà Ngọc M, sinh 19/8/2013 cho cho bà Cà Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu M cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Đối với cháu Cà Văn **B**, sinh ngày 15/7/2003. Hiện cháu khỏe mạnh phát triển **B** thường, cháu đã đi làm có thu nhập. Ông T và bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu toà án giải quyết.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Cà Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng về việc xin ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0001931 ngày 09/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho ông Cà Văn T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. ĐBP;
- UBND xã Mường Phăng, TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền